

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
TP HÀ NỘI

Số: 17/2023/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sóc Sơn, ngày 29 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;
Căn cứ Nghị định số 163/2006/NĐ – CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm và Nghị định số 11/2012/NĐ – CP ngày 22/02/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2006/NĐ – CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm.

Căn cứ Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 93/2023/TLST-DS ngày 19 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B.

Địa chỉ: Số 412 Nguyễn Thị Minh Kh, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Quang Tr** – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Phúc H** – Giám đốc trung

tâm quản lý và thu hồi nợ, theo giấy ủy quyền số 239/2021/UQ – PCTT ngày 01/6/2021 của Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông **Phạm Văn Ng** – Trưởng bộ phận hiện trường theo Giấy ủy quyền số 132/2023/UQ – BVB ngày 24/3/2023.

Bi đơn: Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1963.

Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1964.

Đều ở địa chỉ: Thôn Y, xã Đông X, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh **Nguyễn Tường L**, sinh năm 1989.

+ Anh **Nguyễn Viết Th**, sinh năm 2000.

+ Chị **Phạm Kim Ch**, sinh năm 2000.

Đều ở địa chỉ: Thôn Y, xã Đông X, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1- Về số tiền vay: Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP B và ông H, bà T xác nhận tính đến ngày 21/6/2023 ông H, bà T còn nợ Ngân hàng TMCP B số tiền là 4.074.476.418 đồng (*Bốn tỷ, không trăm bảy mươi tư triệu, bốn trăm bảy mươi sáu nghìn, bốn trăm mười tám đồng*), trong đó nợ gốc là 3.641.640.906 đồng (Ba tỷ, sáu trăm bốn mươi một triệu, sáu trăm bốn mươi nghìn, chín trăm linh sáu đồng) và nợ lãi trong hạn là: 395.215.579 đồng, lãi phạt chậm trả gốc là 23.389.417 đồng. Các bên thống nhất thỏa thuận ông H, bà T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng toàn bộ số nợ trên trong thời hạn 06 tháng. Chậm nhất là đến hết tháng 12/2023 tất toán khoản vay.

2- Về lãi suất phát sinh: Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T tiếp tục phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP B tiền lãi, phí phát sinh theo hợp đồng tín dụng từng lần khách hàng cá nhân số 0382100033900 ngày 25/10/2021, Giấy nhận nợ số 0382100033900001 ngày 28/10/2021 cho đến khi tất toán xong khoản vay.

3. Trong trường hợp ông H, bà T vi phạm bất kỳ các kỳ trả nợ nào và số tiền trả nợ theo như cam kết với Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của thửa đất số 53, tờ bản đồ số 12 diện tích 700m² tại Xóm Y, xã Đông X, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội đã được UBND huyện Sóc Sơn cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 239894 ngày 22/10/2008 mang tên ông Nguyễn Văn H theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 5817, quyển số 20/2021 TP/CC- SCC/HĐGD ngày 25/10/2021 tại Văn phòng công chứng Quốc Dân.

4. Trường hợp tiền phát mại tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng thì ông H, bà T phải tiếp tục trả nốt toàn bộ khoản nợ gốc và lãi suất theo hợp đồng tín dụng từng lần khách hàng cá nhân số 0382100033900 ngày 25/10/2021, Giấy nhận nợ số 0382100033900001 ngày 28/10/2021.

5. Về án phí: Ghi nhận sự thỏa thuận của các bên, ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là: 56.037.000 đồng (*Năm mươi sáu triệu, không trăm ba mươi bảy nghìn đồng*).

Trả lại Ngân hàng TMCP B số tiền 55.364.137 đồng (*Năm mươi lăm triệu, ba trăm sáu mươi tư nghìn, một trăm ba mươi bảy đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội, biên lai số AA/2020/0006034 ngày 16/5/2023.

III. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND. huyện Sóc Sơn;*
- *Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;*
- *Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, VP.*

THẨM PHÁN

Ngô Thị Hồng

